

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/HSST
Ngày 09 tháng 02 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Mạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Bích Liên, ông Trần Công Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Mai, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ L1 số: 110/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn D, sinh ngày 07/5/1996; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện U, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đình Q và bà Dư Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2022 đến ngày 21/9/2022 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại tại địa phương (có mặt).

2. Lê Quý C, sinh ngày 19/4/2003; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện U, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2022 đến ngày 21/9/2022 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại tại địa phương (có mặt).

*** Người bị hại:**

- Vũ Xuân G, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn L, xã N, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt)

- Hoàng Văn D, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn T, xã Y, huyện B, tỉnh Lạng Sơn (vắng mặt)

- Nguyễn Thị H, sinh năm 1986; Nơi ĐKKHKT: Thôn Q, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Tạm trú: Số nhà 105, thôn S, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt)

- Bùi Thị Vân A, sinh năm 2001; Nơi ĐKKHKT: Thôn P, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng (vắng mặt)

- Nguyễn Như T, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn 5, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam (vắng mặt)

- Bùi Thị Diệu L, sinh năm 2003; địa chỉ: Thôn 3, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng (vắng mặt)

- Nguyễn Thị Ngọc Lý, sinh năm 1981; địa chỉ: Số 157 Khu phố 3, T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 4/2022 Lê Văn D, sinh năm 1996 và Lê Quý C, sinh năm 2003, đều trú tại: Thôn T, xã H, huyện U, thành phố Hà Nội đến phòng thuê trọ của Lê Văn Q, sinh năm 1999 và Lê Tuấn A, sinh năm 2000 là người cùng thôn T, xã H, huyện U thuê trọ tại Khu đô thị Vinhomes Ocean Park, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội chơi. Tại đây, D, C được biết Q và Tuấn A đang giả danh nhân viên Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) tư vấn vay vốn online để lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên D nhờ Q và Tuấn A hướng dẫn D, C cách làm. Q đồng ý và cho D được sử dụng chung 03 điện thoại của Q thường sử dụng trong quá trình lừa đảo gồm: 01 điện thoại Iphone X, trong có sẵn thông tin, hình ảnh hội sở Ngân hàng Sacombank; thông tin 02 nhân vật có ảnh thẻ, căn cước nhân viên ngân hàng là “*Nguyễn Minh Thanh, sinh ngày 20/8/1991, nơi ĐKTT: Xã Trục Chính, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định, có CCCD số 036200003253*” và “*Nguyễn Tiến C, sinh ngày 08/4/1988, nơi ĐKTT: 62 Xuân Diệu, Quảng An, Tây Hồ, Hà Nội, số CCCD số 040185020319*”; hình ảnh bảng biểu thuyết minh tính tiền trả hàng tháng (gồm cả lãi và gốc) của các khoản vay từ 30.000.000đ đến 500.000.000đ, mẫu hợp đồng vay vốn có logo của Ngân hàng Sacombank; 01 điện thoại Iphone 5SE cài đặt sẵn ứng dụng quản lý tài khoản số 25486327 mang tên Ngô Xuân Hiếu tại Ngân hàng TMCP Á Châu do Q mua trên mạng internet để nhận tiền của nạn nhân chuyển; 01 điện thoại Newman đã cài đặt thay đổi giọng nói, lắp sim số 02466589070 sử dụng để gọi điện tư vấn trực tiếp với người vay tiền. D và C chỉ cần dùng sim “rác” đã được kích hoạt sẵn lập tài khoản Zalo mang tên nhân vật giả làm nhân viên ngân hàng, chạy quảng cáo thu hút người vay tiền nhắn tin để tư vấn lừa đảo. Quá trình liên lạc, tư vấn với người có nhu cầu vay tiền D và C không sử dụng số điện thoại, tài khoản đăng ký chính chủ; không để lộ tên, tuổi, địa chỉ và các thông tin cá nhân khác của mình cho người vay tiền biết. Khi

lừa được người chuyển tiền, D thông báo cho Q biết các trường hợp mà D, C đã lừa được. Sau đó Q sẽ chuyển các khoản tiền đã lừa đảo được từ tài khoản 25486327 sang tài khoản dịch vụ đổi tiền và trả cho D, C. Đối với từng khoản tiền do từng người lừa đảo chiếm đoạt được, sau khi trừ đi 3% phí rút tiền, còn lại bao nhiêu đều được trả toàn bộ cho người đó sử dụng, không phải chia cho người khác. Từ ngày 30/4/2022, Lê Văn D đã thuê ở một mình căn hộ 0818, tòa nhà S105, Khu đô thị Vinhomes Ocean Park để làm chỗ ở và thực hiện hành vi lừa đảo, còn Lê Quý C ban đầu đến ở cùng Tuấn A tại căn hộ 1218, tòa nhà S203, được Tuấn A hướng dẫn cách lừa đảo nhưng C không lừa được ai. Giữa C và Tuấn A nảy sinh mâu thuẫn cãi nhau nên đến ngày 15/6/2022 C chuyển sang ở với D và cùng D thực hiện hành vi lừa đảo.

Hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Lê Văn D:

D được Lê Văn Q cho 02 chiếc sim số 0867936377, 0362239735 đã được kích hoạt sẵn, không đăng ký chính chủ rồi tự lập 02 tài khoản Zalo đều mang tên “Nguyễn Minh Thanh”, cài đặt hình nền, hình ảnh của nhân vật là một người nam giới có thể nhân viên tên Nguyễn Minh Thanh, công tác tại Ngân hàng TMCP Sacombank - Phòng giao dịch Hà Đông, địa chỉ số: 220, đường Q Trung, phường Q Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; hình ảnh CCCD số: 036200003253 do Q đã chuẩn bị sẵn từ trước đó trong máy Iphone X. Q giới thiệu cho D trao đổi nhắn tin qua mạng Internet thuê Nguyễn Văn D, sinh năm 1994, trú tại xã Phạm Kha, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương (Q quen D qua mạng Internet từ trước) chạy quảng cáo với nội dung: “*Ngân Hàng. Hỗ Trợ Tài Chính – Lãi Suất 0.8% Duyệt Hồ Sơ Nhanh*” và gắn kèm số điện thoại đăng ký tài khoản Zalo của nhân viên tư vấn là 02 số điện thoại nêu trên của D với giá 1.050.000đ/ngày để thu hút người có nhu cầu vay vốn nhắn tin đến xin vay vốn online. Khi đó D sẽ giả làm nhân viên ngân hàng Sacombank có Zalo tên Nguyễn Minh Thanh tương tác lại, tư vấn, yêu cầu họ cung cấp thông tin cá nhân, số điện thoại..... để làm hợp đồng tín dụng theo mẫu có sẵn rồi gửi lại cho người vay kiểm tra. Sau đó D nhập số điện thoại của người có nhu cầu vay vốn vào ứng dụng của ngân hàng Sacombank để ứng dụng tự động gửi mã xác nhận OTP đến số của người vay vốn. D sẽ tiếp tục nhắn tin, gọi điện qua Zalo hoặc sử dụng 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Newman đã cài đặt thay đổi giọng nói gọi cho người có nhu cầu vay tiền đọc mã OTP vừa nhận. Ngay sau đó D thông báo cho họ là khoản vay online đã được Ngân hàng Sacombank phê duyệt và yêu cầu người vay muốn được giải ngân thì chuyển cho D phí vay vốn, phí bảo hiểm khoản vay... vào tài khoản số 25486327 mang tên Ngô Xuân Hiếu tại Ngân hàng TMCP Á Châu (Trong hợp đồng vay vốn D soạn thảo Ngô Xuân Hiếu chức danh là kế toán trưởng chi nhánh ngân hàng). Sau khi nhận được tiền D chặn liên lạc và chiếm đoạt số tiền của người vay đã chuyển, cụ thể:

Khoảng ngày 16,17/5/2022, do có nhu cầu vay vốn để mua ô tô, anh Vũ Xuân G, sinh năm 1984, trú tại xã N, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy cập mạng xã hội Facebook đọc được nội dung quảng cáo “*Ngân Hàng. Hỗ Trợ Tài Chính – Lãi Suất 0.8% Duyệt Hồ Sơ Nhanh*”, kèm theo số điện thoại Zalo nhân viên tư vấn là 0362239735 mang tên “Nguyễn Minh Thanh”. Anh G đã sử dụng Zalo của mình là “Vũ G” đăng ký bằng số điện thoại 0913891468 kết bạn, nhắn tin đến để đặt vấn đề được tư vấn vay vốn online và được Lê Văn D sử dụng Zalo mang tên Nguyễn Minh Thanh tương tác nhắn tin lại. D đã giả danh mình là “*Nguyễn Minh Thanh- sinh ngày 20/8/1991, nơi ĐKTT: xã Trục Chính, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định, có CCCD số 036200003253, đang làm nhân viên Ngân hàng TMCP Sacombank - Phòng giao dịch Hà Đông, địa chỉ số: 220, đường Q Trung, phường Q Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội*” để nhắn tin, tư vấn cho anh G. Sau khi anh G đặt vấn đề có nhu cầu vay 100.000.000đ, D đã nhắn hình ảnh bảng biểu thuyết minh tính tiền trả hàng tháng (gồm cả lãi và gốc) của các khoản vay và bảo anh G cung cấp các thông tin họ tên, số điện thoại của anh G. Sau đó D nhập số điện thoại của anh G vào ứng dụng trên điện thoại di động của Ngân hàng Sacombank để ứng dụng tự động gửi mã xác nhận OTP đến số điện thoại 0913891468 của anh G. D đã sử dụng số 02466589070 lắp trên máy Newman đã cài đặt thay đổi giọng nói gọi cho anh G, bảo anh G đọc mã OTP vừa nhận và D thông báo ngân hàng đã phê duyệt khoản vay; đồng thời D sử dụng các thông tin cá nhân của anh G soạn hợp đồng vay vốn theo mẫu có logo của Ngân hàng Sacombank, nội dung bên cho vay là Ngân hàng Sacombank, bên vay là Vũ Xuân G gửi lại cho anh G kiểm tra lại, nếu đồng ý vay thì anh G phải chuyển các khoản nộp phí, phí bảo hiểm khoản vay để duyệt hồ sơ vay, số tiền này khi giải ngân sẽ trả lại cho anh G. Anh G tin là thật nên đã chuyển số tiền 11.200.000đ vào tài khoản 25486327 mang tên Ngô Xuân Hiếu theo yêu cầu của D. Sau đó D chặn Zalo, không liên lạc với anh G nữa để chiếm đoạt tài sản. Ngày 21/6/2022, anh Vũ Xuân G đã đến Phòng An ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao Công an tỉnh Vĩnh Phúc tố giác sự việc.

Quá trình điều tra xác định bằng thủ đoạn nêu trên Lê Văn D còn trực tiếp lừa đảo được 04 người khác gồm anh Hoàng Văn D, chị Nguyễn Thị H, chị Bùi Thị Vân A, anh Nguyễn Như T chuyển tiền vào tài khoản số 25486327, cụ thể:

- Do có nhu cầu vay vốn để làm ăn, kinh D, nên anh Hoàng Văn D, sinh năm 1992, trú tại thôn Táng Nàng, xã Trán Yên, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã tìm kiếm các dịch vụ cho vay tiền trên Facebook và thấy quảng cáo dịch vụ hỗ trợ cho vay vốn online. Anh D sử dụng tài khoản Zalo đăng ký bằng số điện thoại 0865852587 kết bạn, nhắn tin với tài khoản mạng xã hội zalo tên “Nguyễn Minh Thanh” đăng quảng cáo, giới thiệu là nhân viên Ngân hàng Sacombank. Quá trình liên lạc, anh D đã đặt vấn đề vay vốn online Ngân hàng Sacombank số tiền

30.000.000đ và gửi thông tin cá nhân cho “Nguyễn Minh Thanh”. Sau đó anh D được thông báo là Ngân hàng Sacombank đã phê duyệt đủ điều kiện vay, phải ứng trước nộp các khoản tiền phí mở hồ sơ vào tài khoản tài khoản số 25486327 mang tên Ngô Xuân Hiếu theo sự hướng dẫn của “Nguyễn Minh Thanh” mới được giải ngân. Tin tưởng là thật nên ngày 07/5/2022 anh D đã sử dụng số tài khoản số 0001027131538 của anh D mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) chuyển 1.500.000 đồng đến tài khoản số 25486327. Sau đó D hủy kết bạn, chặn liên lạc với anh D và chiếm đoạt tài sản.

- Do có nhu cầu vay vốn để làm ăn kinh D, chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1986, trú tại Thôn Q, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn tìm kiếm trên mạng xã hội Facebook thấy có dịch vụ cho vay vốn, vay tiền online, hướng dẫn tư vấn qua tài khoản zalo. Chị H sử dụng tài khoản Zalo tên “Thu H” đăng ký bằng số điện thoại 0376618564 kết bạn rồi nhắn tin với tài khoản Zalo đăng quảng cáo tên “Nguyễn Minh Thanh”. Quá trình liên lạc, chị H đã đặt vấn đề vay vốn online Ngân hàng Sacombank số tiền 30.000.000đ và gửi thông tin cá nhân cho “Nguyễn Minh Thanh”. Sau đó chị H được thông báo là Ngân hàng Sacombank đã phê duyệt đủ điều kiện vay, phải ứng trước nộp các khoản tiền phí mở hồ sơ, phí bảo hiểm theo sự hướng dẫn của “Nguyễn Minh Thanh” mới được giải ngân. Tin tưởng là thật nên ngày 22/6/2022 chị H đã 03 lần chuyển tiền từ tài khoản số 109868323935 của chị H mở tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Vietinbank) đến tài khoản số 25486327 mang tên Ngô Xuân Hiếu với tổng số tiền là 4.257.000 đồng. Sau đó D hủy kết bạn, chặn liên lạc với chị H và chiếm đoạt tài sản.

- Chị Bùi Thị Vân A, sinh năm 2001, trú tại thôn Phương Đôi, xã Thụy Hương, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng cần tiền để làm ăn, trang trải cuộc sống nên chị đã truy cập mạng xã hội Facebook tìm kiếm và phát hiện có tin đăng quảng cáo dịch vụ cho vay vốn online. Chị Vân A đã sử dụng tài khoản Zalo tên “Bùi Thị Vân A” đăng ký bằng số điện thoại 0899502853 kết bạn, nhắn tin với tài khoản Zalo tên “Nguyễn Minh Thanh” giới thiệu là nhân viên ngân hàng Sacombank. Quá trình liên lạc, chị Vân A đã đặt vấn đề vay vốn online Ngân hàng Sacombank số tiền 30.000.000đ và gửi thông tin cá nhân cho “Nguyễn Minh Thanh”. Sau đó chị Vân A được thông báo là Ngân hàng Sacombank đã phê duyệt đủ điều kiện vay, phải ứng trước nộp các khoản tiền phí mở hồ sơ, phí bảo hiểm theo sự hướng dẫn của “Nguyễn Minh Thanh” mới được giải ngân. Tin tưởng là thật nên ngày 22/6/2022 chị Vân A đã 02 lần chuyển tiền từ tài khoản số 2109205256527 của chị Vân A mở tại Ngân hàng phát triển nông nghiệp và nông thôn Việt Nam (Agribank) đến tài khoản số 25486327 với tổng số tiền là 2.000.000 đồng. Sau đó D hủy kết bạn, chặn liên lạc với chị Vân A và chiếm đoạt tài sản.

- Đối với anh Nguyễn Như T, sinh năm 1998, trú tại Thôn 5, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam. Cơ quan điều tra đã xác minh hiện nay anh T vắng mặt tại địa phương, gia đình không biết anh T ở đâu, làm gì. Theo Lê Văn D khai nhận và các tài liệu có trong hồ sơ, xác định: Do có nhu cầu vay vốn nên anh Thiết đã sử dụng tài khoản Zalo Nguyễn Như T đăng ký bằng số điện thoại 0967938882 liên lạc với tài khoản Zalo “Nguyễn Minh Thanh” hỏi vay số tiền 60.000.000 đồng và gửi thông tin cá nhân cho “Nguyễn Minh Thanh”. Sau đó D yêu cầu anh Thiết nộp tiền phí mở hồ sơ 3.000.000 đồng nhưng do không có đủ tiền nên ngày 02/6/2022, anh Thiết 01 lần chuyển từ tài khoản số 0967089662 của anh Thiết mở tại Ngân hàng Quân đội (MBBank) đến tài khoản 25486327 với số tiền 1.600.000 đồng. Sau đó D hủy kết bạn, chặn liên lạc với anh T và chiếm đoạt tài sản.

Sau khi các cá nhân nêu trên chuyển tiền vào tài khoản số 25486327, tổng số 20.557.000đ, D đã chuyển một phần cho Nguyễn Văn D chạy quảng cáo và thông báo cho Q biết để đi rút ra tiền mặt, trừ phí rút tiền thì phần còn lại (cụ thể bao nhiêu tiền D không nhớ), Q đưa lại cho D chi tiêu sử dụng cá nhân hết.

Hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Lê Quý C:

Từ khoảng tháng 5/2022, C đến ở nhờ tại Căn hộ 1218 tòa nhà S203 Khu đô thị Vinhomes Ocean Park thuộc xã Đ, huyện G, thành phố Hà Nội cùng với Lê Tuấn A và được Lê Tuấn A hướng dẫn cách lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng phương thức thủ đoạn như nêu trên, C được Lê Tuấn A cho 01 sim số điện thoại 0339913346 đã được kích hoạt sẵn, không đăng ký chính chủ để lập tài khoản Zalo. Lê Tuấn A đã cho C các thông tin, hình ảnh của nhân vật có tên “Nguyễn Tiến C- sinh ngày 08/4/1988, nơi ĐKTT: phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, có CCCD số 040185020319, đang làm nhân viên Ngân hàng TMCP Sacombank - Phòng giao dịch Hà Đông, địa chỉ số: 220, đường Q Trung, phường Q Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội” để C lập 01 tài khoản zalo tên “Nguyễn Tiến C” sử dụng để lừa đảo người có nhu cầu vay vốn chuyển tiền vào tài khoản số 25486327 mang tên Ngô Xuân H. Tuấn A đã thuê chạy quảng cáo số điện thoại Zalo của C để thu hút người có nhu cầu vay vốn liên lạc tới Zalo trên cho C tư vấn lừa đảo nhưng không có ai chuyển tiền. Giữa Tuấn A và C nảy sinh mâu thuẫn nên đến khoảng ngày 15/6/2022 C không ở cùng với Tuấn A nữa mà chuyển sang ở cùng với Lê Văn D tại Căn hộ 0818, tòa nhà S105, Khu đô thị Vinhomes Ocean Park. Tại đây, C vẫn sử dụng tài khoản zalo “Nguyễn Tiến C” đăng ký bằng số 0339913346 để lừa đảo người có nhu cầu vay vốn chuyển tiền vào tài khoản số 25486327. Sau đó C báo lại thông tin người đã chuyển tiền cho Lê Văn D biết để rút tiền hộ C. Quá trình điều tra xác định bằng thủ đoạn nêu trên C đã lừa đảo được 02 người chuyển tiền đến tài khoản số 25486327, cụ thể:

- Do có nhu cầu vay vốn để làm ăn kinh D, chị Bùi Thị Diệu L, sinh năm 2001, trú tại Thôn 3, xã Hoàng Động, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tìm kiếm trên mạng xã hội Facebook thấy tin cho vay vốn online nên đã sử dụng tài khoản Zalo tên “L Diệu Bùi” đăng ký bằng số điện thoại 0968803301 kết bạn, nhắn tin với tài khoản Zalo tên “Nguyễn Tiến C” giới thiệu là nhân viên Ngân hàng Sacombank phụ trách tư vấn cho vay vốn online. Quá trình liên lạc, chị L đã đặt vấn đề vay vốn online Ngân hàng Sacombank số tiền 30.000.000đ và gửi thông tin cá nhân cho “Nguyễn Tiến C”. Sau đó chị L được thông báo là Ngân hàng sacombank đã phê duyệt đủ điều kiện vay phải ứng trước nộp các khoản tiền phí mở hồ sơ, phí bảo hiểm theo sự hướng dẫn của “Nguyễn Tiến C” mới được giải ngân. Tin tưởng là thật nên chị L đã 02 lần chuyển tiền từ tài khoản số 0968803301 của chị L mở tại Ngân hàng TMCP Quân đội (MBBank) đến tài khoản số 25486327 với tổng số tiền là 3.657.000 đồng. Sau đó C hủy kết bạn, chặn liên lạc với chị L và chiếm đoạt tài sản.

- Do có nhu cầu vay vốn để làm ăn kinh D, chị Nguyễn Thị Ngọc L1, sinh năm 1981, trú tại 157 Khu phố 3, T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai tìm kiếm trên mạng xã hội Facebook thấy tin cho vay vốn online nên đã sử dụng tài khoản Zalo tên “Nguyễn Thị Ngọc L1” đăng ký bằng số điện thoại 0359299080 kết bạn, nhắn tin với tài khoản zalo tên “Nguyễn Tiến C” giới thiệu là nhân viên Ngân hàng Sacombank phụ trách tư vấn cho vay vốn online. Quá trình liên lạc, chị L1 đã đặt vấn đề vay vốn online Ngân hàng Sacombank số tiền 30.000.000đ và gửi thông tin cá nhân cho “Nguyễn Tiến C”. Sau đó chị L1 được thông báo là Ngân hàng sacombank đã phê duyệt đủ điều kiện vay, phải ứng trước nộp các khoản tiền phí mở hồ sơ, phí bảo hiểm, phí đóng lãi trước từ 01 đến 02 tháng theo sự hướng dẫn của “Nguyễn Tiến C” mới được giải ngân. Tin tưởng là thật nên ngày 16/6/2022 chị L1 đã nhờ chuyển 04 lần tiền đến tài khoản số 25486327 với tổng số tiền là 8.753.000 đồng. Sau đó C hủy kết bạn, chặn liên lạc với chị L1 và chiếm đoạt tài sản.

Sau khi các cá nhân nêu trên chuyển tiền vào tài khoản số 25486327, tổng số 12.410.000 đồng C báo cho D biết để D thông báo cho Q cùng với các trường hợp mà D đã lừa để Q đi rút toàn bộ ra tiền mặt trừ phí rút đổi tiền, Q đã đưa lại cho D (cụ thể bao nhiêu không nhớ) rồi D trả cho C chi tiêu sử dụng hết.

Quá trình Q, Tuấn A, D, C thực hiện hành vi lừa đảo; cách thức giống nhau nhưng tài khoản zalo đăng ký bằng số điện thoại của ai thì người đó sử dụng riêng, không dùng chung tài khoản. Đối với 03 chiếc điện thoại Newman, Iphone 5SE và Iphone X để đăng nhập tài khoản zalo, lấy thông tin nhân vật và kiểm tra người chuyển tiền đến của Q, đều được Q quản lý, sử dụng hàng ngày. Trong đó, điện thoại Iphone 5SE, Iphone X đều có mật khẩu đăng nhập chỉ có Q, Tuấn A, D biết, còn điện thoại Newman không có mật khẩu. Khi cần sử dụng thì D, Tuấn A, C mượn của Q để sử dụng. Vào tối ngày 22/6/2022 Q và Tuấn

Đi du lịch nên đã đưa cho D quản L1 sử dụng 03 chiếc điện thoại mang về để tại phòng ở tại Căn hộ 0818, tòa nhà S105, Khu đô thị Vinhomes Ocean Park. Đến sáng ngày 23/6/2022 Phòng An ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao – Công an tỉnh Vĩnh Phúc phối hợp với các lực lượng chức năng phát hiện, triệu tập Lê Văn D, Lê Quý C về Công an tỉnh Vĩnh Phúc để làm việc. Lê Văn D đã giao nộp cho Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Vĩnh Phúc 06 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Newman, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5SE, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X và 02 điện thoại di động đã bị hỏng không sử dụng được là Iphone 6S và ACE cùng 01 xe mô tô BKS 29Y3-658.48 nhãn hiệu HONDA, loại xe SH125I, màu sơn Trắng Đen, số máy: JF95E0090670; số khung RLHJF9503MY023764 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Lê Văn D. Lê Quý C đã giao nộp cho Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Vĩnh Phúc 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A12.

Kết quả trưng cầu giám định:

Ngày 13/7/2022, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã ra các Quyết định trưng cầu giám định số 304, 305, 306, 307 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định kỹ thuật số đối với 04 điện thoại di động do Lê Văn D giao nộp nêu trên. Kết quả:

+ Tại Kết luận giám định số 2338 ngày 01/8/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đối với điện thoại di động nhãn hiệu Newman, kết quả: *“Chụp được 03 ảnh cuộc gọi đến, 10 ảnh cuộc gọi đi, 06 ảnh cuộc gọi nhỡ trong điện thoại di động; Không xác định được số thuê bao SIM có hàng số 8984048000380631055 được gắn trong điện thoại di động; Tìm thấy trong điện thoại có chức năng cài đặt “Âm thanh kỳ diệu” cài đặt chọn giọng nói “phụ nữ”, có đường dẫn cụ thể: Call center – Cài đặt cuộc gọi – Cài đặt nâng cao – Âm thanh kỳ diệu – Phụ nữ”.*

+ Tại Kết luận giám định số 2339 ngày 01/8/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đối với điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5SE, kết quả: *“Điện thoại di động có: 463 cuộc gọi, 62 tin nhắn điện thoại, 219 tin nhắn native, 635 tin nhắn Zalo, 17 tập tin ảnh; SIM được gắn trong điện thoại có số thuê bao: +84326820602”, xác định có hình ảnh căn cước công dân mang tên “Nguyễn Minh Thanh”, “Nguyễn Tiến C” và tin nhắn từ tài khoản zalo tên “Nguyễn Minh Thanh” (ID: 337411335) nhắn tin với 32 tài khoản zalo khác nhau có nội dung liên quan đến việc giả danh nhân viên ngân hàng Sacombank, tư vấn cho vay tiền.*

+ Tại Kết luận giám định số 2341 ngày 01/8/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đối với điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, kết quả: *“Điện thoại di động có: 1573 cuộc gọi, 103 tin nhắn điện thoại, 12765 tin nhắn Zalo, 54 tin nhắn Facebook Messenger, 73 tập tin ảnh; SIM được*

gắn trong điện thoại có số thuê bao: +84362192755". Nội dung dữ liệu kết quả giám định: Có một số ảnh chụp về mẫu hợp đồng vay vốn, hợp đồng bảo hiểm, hình ảnh chứng minh thư, thẻ ngân hàng ghi "Nguyễn Minh Thanh", "Nguyễn Tiến C". Kết quả dữ liệu tin nhắn Zalo được trích xuất, phục hồi xác định có 05 tài khoản Zalo sau đã đăng nhập và gửi tin nhắn đi trên ứng dụng Zalo cài đặt trên máy Iphone X là: 350292197 Nguyễn Minh Thanh (chủ sở hữu); 337411335 Nguyễn Minh Thanh; 345885617 Nguyễn Tiến C; 349217954 Nguyễn Tiến C; 349991963 Nguyễn Tiến C.

Đối với tài khoản Zalo: "350292197 Nguyễn Minh Thanh (chủ sở hữu)" xác định có tin nhắn với 56 tài khoản khác, đều có nội dung giả danh nhân viên ngân hàng để lừa đảo, trong đó chỉ có nội dung tin nhắn giữa tài khoản: "350292197 Nguyễn Minh Thanh (chủ sở hữu)" với 01 tài khoản "296491054 Thu H" có nội dung, thông tin cá nhân trên tin nhắn là: Nguyễn Thị H chuyển 03 lần với tổng số tiền là 4.257.000đ.

Kiểm tra trong kho ảnh lưu trong máy điện thoại Iphone X được trích xuất ra có 01 hình ảnh hợp đồng vay vốn, khoản vay đã duyệt ghi tên người vay là chị Bùi Thị Vân A, quê quán: Thụy Hương, Kiến Thụy, Hải Phòng.

+ Tại Kết luận giám định số 2340 ngày 01/8/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đối với điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, kết quả: *"Điện thoại di động có: 918 cuộc gọi, 140 tin nhắn điện thoại, 216 tin nhắn Imessage, 11806 tin nhắn Zalo, 26 tập tin ảnh, 39 ảnh chụp trực tiếp màn hình điện thoại nội dung tin nhắn trong ứng dụng Facebook Messenger; SIM được gắn trong điện thoại có số thuê bao : +84973315396"*. Nội dung dữ liệu kết quả giám định có hình ảnh căn cước công dân, thẻ nhân viên ngân hàng mang tên "Nguyễn Minh Thanh". Kiểm tra dữ liệu tin nhắn Zalo được trích xuất, phục hồi xác định trên máy có lịch sử đăng nhập 02 tài khoản Zalo: Nguyễn Minh Thanh 337411335 và Chú Hề 336817985. Đối với các tin nhắn từ tài khoản Zalo Nguyễn Minh Thanh 337411335 có một số nội dung liên quan đến vụ án lừa đảo chiếm đoạt tài sản trong đó xác định có tin nhắn với 02 tài khoản là "232837641" và "331624964 Nguyễn Như T" có nội dung, thông tin cá nhân trên tin nhắn là: Ngày 02/6/2022, anh Nguyễn Như T 01 lần chuyển số tiền 1.600.000 đồng; ngày 17/6/2022, anh Hoàng Văn D chuyển 01 lần số tiền 1.500.000 đồng. Đối với tài khoản Zalo Chú Hề 336817985 là tài khoản Zalo được tạo lập, đăng ký bằng số điện thoại 0973315396 (chính chủ) của Lê Văn D không có nội dung liên quan đến việc tư vấn vay vốn.

Đối chiếu kết quả giám định và lời khai của Lê Văn D xác định: Tài khoản Zalo mà D đã sử dụng để lừa đảo chiếm đoạt tài sản là 02 tài khoản ID: "350292197 Nguyễn Minh Thanh" được đăng ký bằng số điện thoại 0867936377, D đã đăng nhập trên máy Iphone X, Iphone SE và ID "337411335 Nguyễn Minh Thanh" được đăng ký bằng số điện thoại 0362239735, đã từng

đăng nhập trên cả Iphone X và Iphone 13 Pro để lừa đảo. L1do máy điện thoại Iphone X có lịch sử đăng nhập nhiều tài khoản Zalo và lưu hình ảnh của 02 nhân vật “Nguyễn Minh Thanh” và “Nguyễn Tiến C” vì đây là máy của Q, ngoài Q sử dụng thì Tuấn A, D cũng mượn sử dụng để đăng nhập vào tài khoản nhân vật của mình để lừa đảo nếu máy cá nhân bị hết pin và sẽ đăng xuất khi dùng xong. D không biết các nội dung tin nhắn liên quan đến tài khoản Zalo Nguyễn Tiến C. Còn máy Iphone 13Promax của cá nhân D, D đăng nhập tài khoản Zalo “337411335 Nguyễn Minh Thanh” để lừa đảo, còn tài khoản Chú Hề 336817985 do D sử dụng số điện thoại chính chủ đăng ký, không sử dụng liên quan đến vi phạm pháp luật.

Ngày 13/7/2022, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 308 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định kỹ thuật số đối với điện thoại di động do Lê Quý C giao nộp nêu trên. Tại Kết luận giám định số 2490 ngày 16/8/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đối với điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A12, kết quả: *“Điện thoại di động có: 189 cuộc gọi, 123 tin nhắn điện thoại, 736 tập tin hình ảnh ; chụp được 2880 ảnh nội dung tin nhắn trong ứng dụng Zalo, 72 ảnh nội dung tin nhắn trong ứng dụng Facebook Messenger; SIM được gắn trong điện thoại có số thuê bao : +84983369960”*. Nội dung dữ liệu kết quả giám định có một số ảnh chụp về mẫu hợp đồng vay vốn, hợp đồng bảo hiểm, hình ảnh căn cước công dân, thẻ nhân viên ngân hàng ghi “Nguyễn Tiến C” và ảnh chụp các tin nhắn trao đổi nội dung liên quan đến việc nhắn tin lừa nhiều người có nhu cầu vay vốn, trong đó có tin nhắn thể hiện nội dung 02 người chuyển tiền đến là chị Bùi Thị Diệu L và chị Nguyễn Thị Ngọc Lý.

Về tài khoản ngân hàng số 25486327 mang tên Ngô Xuân Hiếu, mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu.

Xác minh tại Ngân hàng TMCP Á Châu xác định thông tin chủ sở hữu tài khoản Ngân hàng số 25486327 là Ngô Xuân Hiếu, sinh năm 2009, trú tại: Số 9, Nguyễn Khuyến, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Cơ quan CSĐT tiến hành ghi lời khai đối với Ngô Xuân Hiếu trình bày: Bản thân anh Hiếu không mở tài khoản Ngân hàng số 25486327 tại Ngân hàng TMCP Á Châu, không biết ai đang quản lý, sử dụng tài khoản ngân hàng trên, không biết và không liên quan đến các đối tượng Q, Tuấn A, D, C và không liên quan đến vi phạm pháp luật của các đối tượng trên. Anh Hiếu cho rằng trong quá trình sử dụng các giấy tờ tùy thân đã lộ lọt thông tin nên bị các đối tượng sử dụng trái phép để mở tài khoản ngân hàng trên.

Sao kê tài khoản số 25486327, xác định có nhiều giao dịch với nhiều tài khoản khác nhau, trong đó có 10 tài khoản gồm: 2808205022817 mở tại Ngân hàng phát triển nông nghiệp và nông thôn (Agribank) mang tên Vũ Xuân G; 0967089662 mở tại Ngân hàng Quân đội (MBBank) mang tên Nguyễn Như T,

1027131538 mở tại Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) mang tên Hoàng Văn D, 109868323935 mở tại Ngân hàng Công thương Việt Nam (Vietinbank), 2109205256527 mang tên Bùi Thị Vân A mở tại Ngân hàng phát triển nông nghiệp và nông thôn (Agribank), 0968803301 mang tên Bùi Thị Diệu L mở tại Ngân hàng Quân đội (Mbbank) và 04 số tài khoản là 0510138889999, 1400114725007, 107872297452, 37170147369999 là của những người mà chị Nguyễn Thị Ngọc L nhờ để chuyển tiền đến tài khoản số 25486327. Đối với các giao dịch chuyển tài khoản còn lại D, C không biết.

Về việc sử dụng tiền sau khi chiếm đoạt:

Căn cứ lời khai của Lê Văn D, Lê Quý C xác định sau khi người bị hại chuyển tiền vào tài khoản số 25486327 mang tên Ngô Xuân H. Tổng số tiền của D và C đã lừa đảo chiếm đoạt được 32.967.000 đồng. D sử dụng một phần để thanh toán tiền quảng cáo, còn lại đều báo cho Q để Q trao đổi rút tiền mặt. Q chuyển khoản từ số tài khoản 25486327 vào 02 số tài khoản của Vũ Mạnh T, sinh năm 1993, trú tại: Thị trấn V, huyện U, thành phố Hà Nội gồm số tài khoản 212368888 mở tại Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB), số tài khoản 03601018964792 mở tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB) và chuyển vào số tài khoản 267198888 mở tại Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB) của Vũ Đức Mạnh, sinh năm 1988, trú tại: Thôn A, xã H, huyện U, thành phố Hà Nội.

Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai của Vũ Mạnh T, trình bày: T là chủ sở hữu của 02 số tài khoản nêu trên, sử dụng làm dịch vụ chuyển, nhận tiền qua tài khoản hoặc quy đổi tiền từ tài khoản ra tiền mặt tại Ứng Hòa, Hà Nội. Đối với các giao dịch với số tài khoản 25486327, T không nhớ, không xác định được ai đã thực hiện vì hàng ngày đã có rất nhiều người đến chuyển tiền qua tài khoản rồi T trả cho họ bằng tiền mặt để lấy tiền công. T xác định toàn bộ số tiền chuyển đến đã được T rút ra và trả cho khách, việc làm trên có thu phí nhưng T không nhớ chính xác là bao nhiêu. T không có mối quan hệ quen biết gì với Q, Tuấn A, D, C.

Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai của Vũ Đức M, trình bày: Hiện nay M đang là lao động tự do, bán hàng nước và làm dịch vụ chuyển tiền. M khai là chủ tài khoản số 267198888 sử dụng làm dịch vụ chuyển, nhận qua tài khoản và trả bằng tiền mặt để lấy tiền công. M xác định có giao dịch với số tài khoản 25486327 nhận và trả tiền mặt cho khách, nhưng không xác định được là ai, đã thu được bao nhiêu phí. Bản thân M không có mối quan hệ quen biết gì với Q, Tuấn A, D, C.

Đối với số tài khoản 19036699414013 mở tại Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank) mang tên Nguyễn Văn D, sinh năm 1994, trú tại đội 5, xã P, huyện T, tỉnh Hải Dương, có giao dịch nhận chuyển tiền từ tài khoản 25486327. Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai đối với Nguyễn Văn

D, xác định D hiện đang làm dịch vụ trên nền tảng mạng xã hội Facebook như: Chạy banner quảng cáo, bán nguyên liệu BM, tặng lượt thích ...) khách hàng đều thanh toán cho D tiền dịch vụ đều qua tài khoản ngân hàng số 19036699414013. Đối với các giao dịch chuyển tiền từ tài khoản số 25486327 đến tài khoản số 19036699414013, D hiện không nhớ, không xác định được đã liên hệ với ai, thuê chạy dịch vụ gì. Toàn bộ số tiền mà D nhận được từ tài khoản 25486327 chuyển đến đều được D sử dụng thanh toán trong quá trình làm dịch vụ trên nền tảng mạng xã hội Facebook. Bản thân D không có mối quan hệ quen biết gì với Q, Tuấn A, D, C. Việc D, C quen biết D do Q giới thiệu, nhưng chưa gặp mặt nhau bao giờ.

Ngày 26/7/2022, Cơ quan điều tra đã ra Lệnh phong tỏa số tiền 5.122.260 đồng còn lại trong tài khoản số 25486327 mang tên Ngô Xuân Hiếu.

Ngày 19/9/2022, Cơ quan điều tra đã ra Lệnh phong tỏa số tiền 24.333.837 đồng trong tài khoản số 1996666969 mang tên Lê Văn D và số tiền 2.535.336 đồng trong tài khoản số 1904200366666 mang tên Lê Quý C.

Kết quả xác minh tại Ngân hàng Sacombank và thông tin các nhân vật “Nguyễn Minh Thanh” và “Nguyễn Tiến C” giới thiệu là nhân viên ngân hàng:

Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã tiến hành xác minh tại Công an xã Trục Chính và Công an phường Quảng An, kết quả xác định: Tại địa phương không có người có thông tin cá nhân như nêu trên.

Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã xác minh tại địa chỉ số: 220, đường Q, phường T, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội là văn phòng làm việc của Ngân hàng TMCP Sacombank - Phòng giao dịch Hà Đông. Qua làm việc với Ngân hàng TMCP Sacombank - Phòng giao dịch Hà Đông xác định từ trước đến nay không có nhân viên nào có tên Nguyễn Minh Thanh và Nguyễn Tiến C.

Với hành vi nêu trên, Cáo trạng số: 110/CT-VKS-P1 ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố Lê Văn D, Lê Quý C về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn D, Lê Quý C hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo.

- Người bị hại anh Vũ Xuân G đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, cho các bị cáo được hưởng án treo để sửa chữa sai lầm. Đề nghị các bị cáo trả lại cho bị hại số tiền các bị cáo đã chiếm đoạt của người bị hại.

Những người bị hại vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình điều tra đều đề nghị các bị cáo phải trả lại số tiền đã lừa đảo chiếm đoạt của người bị hại và xử L1 các bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Văn D, Lê Quý C phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015:

+Xử phạt bị cáo Lê Văn D từ 15 tháng đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+Xử phạt bị cáo Lê Quý C từ 12 tháng đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 174 Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung bị cáo Lê Văn D từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lê Văn D phải bồi thường cho những người bị hại anh Vũ Xuân G số tiền 11.200.000 đồng, chị Nguyễn Thị H 4.257.000 đồng, anh Hoàng Văn D 1.500.000 đồng, chị Bùi Thị Vân A 2.000.000 đồng, anh Nguyễn Như T 1.600.000 đồng.

Buộc bị cáo Lê Quý C phải bồi thường cho người bị hại chị Bùi Thị Diệu L 3.657.000 đồng và chị Nguyễn Thị Ngọc L 18.753.000 đồng.

Xác nhận bị cáo Lê Văn D đã tự nguyện giao nộp tại Cơ quan điều tra số tiền 20.557.000 đồng, Lê Quý C tự nguyện giao nộp số tiền 12.410.000 đồng để trả lại cho những người bị hại.

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị:

- Tịch thu bán phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 13 promax của bị cáo D, 01 điện thoại Sam Sung A12 của bị cáo C sử dụng vào việc phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S và 01 điện thoại di động nhãn hiệu ACE đã bị hỏng không còn giá trị sử dụng.

Trả lại Lê Văn D 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe SH125I, màu sơn Trắng Đen BKS: 29Y3-658.48 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Lê Văn D nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền 5.122.260 đồng trong tài khoản 25486327 mang tên Ngô Xuân Hiếu tiếp tục phong tỏa để điều tra đối với Lê Văn Q, Lê Tuấn A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc và những người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Văn D, Lê Quý C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người làm chứng; phù hợp với tài liệu, vật chứng đã thu giữ, các kết luận giám định của cơ quan chuyên môn và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ tháng 5 đến tháng 6 năm 2022, Lê Văn D và Lê Quý C đã có hành vi sử dụng tài khoản Zalo, giả danh làm nhân viên Ngân hàng Sacombank lừa đảo những người có nhu cầu vay vốn, yêu cầu họ phải nộp các khoản tiền phí mở hồ sơ, phí bảo hiểm...vào tài khoản số 25486327 rồi chiếm đoạt sau đó chặn liên lạc với những người chuyển tiền. Trong đó Lê Văn D lừa đảo chiếm đoạt của anh Vũ Xuân G 11.200.000 đồng, chị Nguyễn Thị H 4.257.000 đồng, anh Hoàng Văn D 1.500.000 đồng, chị Bùi Thị Vân A 2.000.000 đồng, anh Nguyễn Như T 1.600.000 đồng.

Lê Quý C lừa đảo chiếm đoạt của chị Bùi Thị Diệu L 3.657.000 đồng, chị Nguyễn Thị Ngọc L 18.753.000 đồng. Tổng số tiền C lừa đảo chiếm đoạt của các bị hại là 12.410.000 đồng.

Ngoài số tiền 20.557.000 đồng Lê Văn D trực tiếp lừa đảo chiếm đoạt của 05 người bị hại, D còn rút các khoản tiền do C lừa đảo chiếm đoạt được của bị hại Bùi Thị Diệu L, Nguyễn Thị Ngọc Lý. Vì vậy, D còn có vai trò đồng phạm với C trong việc lừa đảo chiếm đoạt số tiền 12.410.000 đồng đối với người bị hại L và Lý.

Hành vi của Lê Văn D, Lê Quý C đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015. Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng...thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ gây ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an và an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm các bị cáo nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng

ngừa chung, phục vụ tốt việc giữ vững an ninh chính trị tại địa phương, để làm gương cho người khác.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Văn D, Lê Quý C nhiều lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của các bị hại nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Lê Văn D, Lê Quý C đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi sự việc xảy ra các bị cáo đã tự nguyện giao nộp tại Cơ quan điều tra toàn bộ số tiền các bị cáo chiếm đoạt của những người bị hại để khắc phục hậu quả, sửa chữa lỗi lầm của mình gây ra, do đó các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, người bị hại anh Vũ Xuân G đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, cho các bị cáo được hưởng án treo để sửa chữa lỗi lầm, do vậy các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặt khác, các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình, trước khi phạm tội đều có nhân thân tốt, các bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết bắt các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà xử phạt tù nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện cho các bị cáo có cơ hội được cải tạo, sửa chữa sai lầm để trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 100.000.000đ...*”. Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo Lê Văn D có tài sản có giá trị là chiếc xe máy SH 125I hiện đang bị tạm giữ, do vậy cần phải phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000đ. Đối với bị cáo Lê Quý C, không có tài sản có giá trị, vì vậy Hội đồng xét xử Quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo C.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lê Văn D phải bồi thường cho người bị hại anh Vũ Xuân G số tiền 11.200.000 đồng, chị Nguyễn Thị H 4.257.000 đồng, anh Hoàng Văn D 1.500.000 đồng, chị Bùi Thị Vân A 2.000.000 đồng, anh Nguyễn Như T 1.600.000 đồng.

Buộc bị cáo Lê Quý C phải bồi thường cho người bị hại chị Bùi Thị Diệu L 3.657.000 đồng và chị Nguyễn Thị Ngọc L 18.753.000 đồng.

Ngày 21/10/2022 Lê Văn D đã tự nguyện giao nộp tại Cơ quan điều tra số tiền 20.557.000 đồng; Lê Quý C đã tự nguyện giao nộp số tiền 12.410.000 đồng

để trả lại cho những người bị hại. Xác nhận số tiền các bị cáo phải bồi thường cho những người bị hại các bị cáo đã giao nộp đủ, hiện đang được lưu giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc, cần trả lại cho những người bị hại.

[6] Về xử L1 vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone 13 promax của D, 01 điện thoại Sam Sung A12 của C sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu bán phát mại sung quỹ Nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S và 01 điện thoại di động nhãn hiệu ACE đã bị hỏng không còn giá trị.

- Trả lại Lê Văn D 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe SH125I, màu sơn Trắng Đen BKS: 29Y3-658.48 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Lê Văn D không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Newman; 01 điện thoại di động Iphone X; 01 điện thoại Iphone SE tiếp tục tạm giữ và số tiền 5.122.260 đồng trong tài khoản 25486327 mang tên Ngô Xuân Hiếu tiếp tục phong tỏa để điều tra đối với Lê Văn Q, Lê Tuấn A.

- Đối với số tiền 24.333.837 đồng trong tài khoản 1996666969 mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội mang tên Lê Văn D là tài khoản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án (đã được phong tỏa theo lệnh phong tỏa số: 05/LPT – VPCQCSĐT – Đ3 ngày 19/9/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc).

- Đối với số tiền 2.535.336 đồng trong tài khoản 1904200366666 mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội mang tên Lê Quý C là tài khoản cá nhân của bị cáo C, không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án (đã được phong tỏa theo lệnh phong tỏa số: 06/LPT – VPCQCSĐT – Đ3 ngày 19/9/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc).

[7] Đối với Lê Văn Q, Lê Tuấn A: Quá trình điều tra, Lê Văn D, Lê Quý C khai Lê Văn Q, Lê Tuấn A là đối tượng lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng hình thức giả danh nhân viên Ngân hàng Sacombank và tư vấn cho vay tiền online, sau đó chiếm đoạt số tiền mà khách chuyển tới. Với tài liệu hiện có chưa đủ cơ sở để khởi tố bị can đối với Lê Văn Q và Lê Tuấn A. Hiện Q và Tuấn A không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, truy tìm đối tượng, khi làm rõ sẽ xử L1 sau là phù hợp.

Đối với Ngô Xuân H: Quá trình điều tra xác định anh H bị một số đối tượng sử dụng thông tin cá nhân để mở tài khoản tại Ngân hàng TMCP Á Châu. Bản thân anh H không có mối quan hệ, không biết, không tham gia, không được

hưởng lợi gì với các vi phạm pháp luật của D, C và các đối tượng liên quan trong vụ án. Do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với Vũ Văn T và Vũ Đức M làm dịch vụ nhận, chuyển rút tiền đã có hành vi nhận tiền từ tài khoản số 25486327 rồi thanh toán, quy đổi ra tiền mặt. T và M không có mối quan hệ gì với các bị can Lê Văn D, Lê Quý C và với các đối tượng Lê Văn Q, Lê Tuấn A. Bản thân T và M khi làm dịch vụ nhận các khoản tiền từ tài khoản số 25486327 rồi thanh toán, quy đổi ra tiền mặt, đều không biết về nguồn gốc số tiền do vi phạm pháp luật mà có, không nhớ, không biết người chuyển đến và nhận tiền mặt là ai. Do vậy hành vi của T và M không đồng phạm với Lê Văn D, Lê Quý C và không cấu thành tội phạm khác. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Văn D, Lê Quý C phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Văn D, Lê Quý C phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Lê Văn D 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (Ba) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Lê Quý C 01 (Một) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Lê Văn D, Lê Quý C cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện U, thành phố Hà Nội theo dõi, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 174 Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo Lê Văn D 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng), sung quỹ Nhà nước.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S được niêm phong trong 01 phong bì, mặt trước phong bì có dòng chữ viết tay “Điện thoại di động iphone màu hồng của D” và 01 điện thoại di động nhãn hiệu ACE được

niêm phong trong 01 phong bì, mặt trước phong bì có dòng chữ viết tay “Điện thoại di động ACE màu đen của D” đều đã bị hỏng không còn giá trị.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 13 promax được niêm phong trong 01 phong bì của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, mặt trước phong bì có dòng chữ viết tay “01 ĐTDD; Mẫu vật vụ: 2087/2022; KLGD: 2340 ngày 01/8/2022” thu giữ của D và 01 điện thoại Sam Sung A12 được niêm phong trong 01 phong bì của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, mặt trước phong bì có dòng chữ viết tay “01 ĐTDD; Mẫu vật vụ: 2089/2022; KLGD: 2490 ngày 16/8/2022” thu giữ của C, là phương tiện các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

- Trả lại Lê Văn D 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe SH125I, màu sơn Trắng Đen BKS: 29Y3-658.48 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Lê Văn D, không liên quan đến việc phạm tội nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với số tiền 24.333.837 đồng trong tài khoản 1996666969 mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội mang tên Lê Văn D là tài khoản cá nhân của D, không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án (đã được phong tỏa theo lệnh phong tỏa số: 05/LPT – VPCQCSĐT – Đ3 ngày 19/9/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc).

- Đối với số tiền 2.535.336 đồng trong tài khoản 1904200366666 mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội mang tên Lê Quý C là tài khoản cá nhân của C, không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án (đã được phong tỏa theo lệnh phong tỏa số: 06/LPT – VPCQCSĐT – Đ3 ngày 19/9/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc).

(Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 02 tháng 12 năm 2022 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc).

[3] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lê Văn D phải bồi thường cho những người bị hại, cụ thể: Anh Vũ Xuân G số tiền 11.200.000 đồng, chị Nguyễn Thị H 4.257.000 đồng, anh Hoàng Văn D 1.500.000 đồng, chị Bùi Thị Vân A 2.000.000 đồng, anh Nguyễn Như T 1.600.000 đồng.

Buộc bị cáo Lê Quý C phải bồi thường cho người bị hại chị Bùi Thị Diệu L 3.657.000 đồng và chị Nguyễn Thị Ngọc L 18.753.000 đồng.

Xác nhận bị cáo Lê Văn D đã tự nguyện giao nộp 20.557.000 đồng, bị cáo Lê Quý C đã giao nộp 12.410.000 đồng trong quá trình điều tra, hiện đang được lưu giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc, trả lại cho những người bị hại cụ thể: Anh Vũ Xuân G 11.200.000 đồng, chị Nguyễn Thị H 4.257.000 đồng, anh Hoàng Văn D 1.500.000 đồng, chị Bùi Thị Vân A 2.000.000 đồng, anh Nguyễn Như T 1.600.000 đồng, chị Bùi Thị Diệu L 3.657.000 đồng, chị Nguyễn Thị Ngọc L 18.753.000 đồng.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Văn D, Lê Quý C mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ khi nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Viện KSND cấp cao tại Hà Nội;
- Viện KSND tỉnh Vĩnh phúc;
- Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cục THA dân sự tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND xã H, huyện U, TP. Hà Nội.
- Bị cáo; Người bị hại;
- Lưu: Phòng HC-TP; Toà hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Văn Mạnh

